**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ LỚP 11– THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** | **% tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Số CH** | **Thời gian (phút)** |
| **Số CH** | **Thời gian (phút)** | **Số CH** | **Thời gian (phút)** | **Số CH** | **Thời gian (phút)** | **Số CH** | **Thời gian (phút)** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Chiến tranh thế giới thứ hai****(1939-1945)** | **Bài 17. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)** | **8** | **0,5** | **2** | **1** | **1** | **7,5** | **1** | **5** | **14** | **1** | **22,5** | **50** |
| **2** | **Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại** **(1917-1945)** | **Bài 18. Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại** **(1917-1945)** |  |  | **4** | **1** |
| **3** | **Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp** **xâm lược** **(1858-1884)** | **Bài 19 + 20: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858-1884)** | **8** | **0,5** | **6** | **1** | **1** | **7,5** | **1** | **5** | **14** | **1** | **22,5** | **50** |
| **Tổng** |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **28** | **2** | **45** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** |  | **40** | **30** | **20** | **10** |  |  |  | **100** |
| **Tỉ lệ chung (%)** |  | **70** | **30** |  |  | **100** |

**Lưu ý:**

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.

- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận.

- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu; số điểm của câu tự luận được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm được quy định trong ma trận.

- Trong nội dung kiến thức **Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945), Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945), Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858-1884)** chỉ được chọn một câu mức độ vận dụng và một câu mức độ vận dụng cao ở một hoặc hai trong ba nội dung đó.

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ LỚP 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng** **cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng**  | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Chiến tranh thế giới thứ hai** **(1939-1945)** | Bài 17: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)Bài 18: Ôn tập lịch sử thế giới hiện đại (Phần từ năm 1917 đến năm 1945) | **Nhận biết:**- Biết được nguyên nhân bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai. | 1 |  |  |  |
| - Biết được những sự kiện lớn trong diễn biến của Chiến tranh thế giới thứ hai ở mặt trận châu Âu và mặt trận châu Á-Thái Bình Dương. | 3 |
| - Biết được kết cục của chiến tranh. | 1 |
| - Biết được những sự kiện lớn của lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945). | 3 |
| **Thông hiểu:**- Hiểu được nguyên nhân, con đường dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai |  | 1 |
| - Hiểu được tác động những chiến thắng lớn của phe Đồng minh chống phát xít có tác động sâu sắc đến cục diện của chiến tranh. | 1 |
| - Hiểu được những nội dung chính của lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945). | 4 |
| **Vận dụng:**- Phân tích được nguyên nhân và con đường dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai.- Liên hệ được giữa lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam trong thời kì 1917-1945. |  |  | 1\* |  |
| **Vận dụng cao:**- Đánh giá được tác động, hệ quả của Chiến tranh thế giới thứ hai và liên hệ được với thực tiễn ngày nay.- Đánh giá được vai trò của Liên Xô trong việc đánh thắng chủ nghĩa phát xít.- Đánh giá được tác động của lịch sử thế giới đối với lịch sử Việt Nam giai đoạn 1917-1945 |  |  |  | 1\*\* |
| **2** | **Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858-1884)** | Bài 19-20: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược(1858-1884) | **Nhận biết:**- Biết được các sự kiện chủ yếu về quá trình xâm lược của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam (1858-1884). | 8 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**- Hiểu được việc thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. |  | 2 |
| - Hiểu được việc Pháp phải chuyển quân từ Đà Nẵng vào Gia Định. | 2 |
| - Hiểu được vì sao Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần một (1873) và lần hai (1882). | 2 |
| **Vận dụng:**- Phân tích được nguyên nhân Pháp xâm lược Việt Nam cuối thế kỉ XIX.- Phân tích được tác động của Hiệp ước 1883, 1884.- Phân tích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1858-1884).- Liên hệ được những yếu tố kế thừa truyền thống yêu nước của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1858-1884) ở các giai đoạn lịch sử tiếp sau. |  |  | 1\* |  |
| **Vận dụng cao:**- Đánh giá được trách nhiệm của nhà Nguyễn trọng việc để Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp (1858-1884).- Đánh giá được tác động của Hiệp ước 1883, 1884.- Rút ra được bài học kinh nghiệm từ thất bại của cuộc chống thực dân Pháp (1858-1884). |  |  |  | 1\*\* |
| **Tổng** |  | **16** | **12** | **1** | **1** |

**Lưu ý**:

- Với câu hỏi ở mức độ nhận biết và thông hiểu thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá

tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).

- (1\*) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng ở đơn vị kiến thức: Bài 17 hoặc Bài 18hoặc bài 19 hoặc bài 20.

- (1\*\*) Giáo viên có thể ra 1 câu hỏi cho đề kiểm tra ở cấp độ vận dụng cao ở ở đơn vị kiến thức: Bài 17 hoặc Bài 18hoặc bài 19 hoặc bài 20.